# HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

## FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV#: _____
VEWL.#: _____
I-171#: Y NO
EXIT VISA#: _____

**POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM**
**(Two Copies)**

**The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.**

1. APPLICANT IN VIETNAM TRAN (Last) THI (Middle) LANG (First)

Current Address: 213/8 Nguyen Hien Thuat - P1 - Q3 - Hochiminh City

Date of Birth: 05-13-1943 Place of Birth: Go-cong

Previous Occupation (before 1975) (Rank & Position) Clerk typist - MACCORD MR4 CORDS (1968-1970) PHUONG HOANG

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From _____ To _____

Years: _____ Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

_____
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

| Name, Address & Telephone Number | Relationship |
|---|---|
| | |
| | |
| | |
| | |

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

J

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

| NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES | DATE OF BIRTH | RELATIONSHIP TO PA. |
|---|---|---|
| DUONG VAN BI | 1939 | husband |
| DUONG NU BICH THAO | 1968 | daughter |
| DUONG BA DAT | 1971 | son |
| DUONG DUY DAT | 1973 | son |
| DUONG PHUOC DAT | 1975 | son |
| DUONG HIEU DAT | 1977 | son |
| DUONG BUU DAT | 1979 | son |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

_____

_____

6. ADDITIONAL INFORMATION :

# QUESTIONNAIRE FOR ODP APPLICANTS

ODP IV:

Fill out this questionnaire in English as completely as possible if you cannot read or write in English, fill it out in Vietnamese.

Mail or send the completed questionnaire to: 127 South Sathorn Road, BANGKOK 10120- THAILAND.

## A. BASIC IDENTIFICATION DATA:

- Name: TRAN THI LANG - Other name: none
- Date/place of birth: 13.5.1943 at Việt Hùng, Long Hòa, Gò Công
- Residence address: 219 ấp Việt Hùng, xã Long Hòa, Thị xả Gò Công
- Mailing address: 213/8 Nguyễn Thiện Thuật St, P1/Q3, HOCHIMINH City
- Present occupation: Farmer

## B. RELATIVES TO ACCOMPANY ME:

1/ DUONG VAN BI : 1939 at Gia Dinh
2/ DUONG NU BICH THAO, 2.8.1968 at Go Cong
3/ DUONG BA DAT, 3.7.1971 at Go Cong (student)
4/ DUONG DUY DAT, 8.6.1973 at Phuoc Binh, Thu Duc
5/ DUONG PHUOC DAT, 20.2.1975 at Phuoc Binh, Thu Duc
6/ DUONG HIEU DAT, 23.3.1977 at Go Cong
7/ DUONG BUU DAT, 3.5.1979 at Go Cong

## C. SERVICE WITH GRVN OR RVNA BY YOU OR SPOUSE:

1/ Name of person serving: DUONG VAN BI , 1939
2/ Date: from to
3/ Last rank: Phổ binh
4/ Position title: Corporal, military number: 59/15 1462
5/ Ministry/Office/Military unit: K.B.C. 4651
6/ Name of supervisor/Co : not remember
7/ Reason for separation:
8/ Name of US Advisor:

## D. SERVICE WITH US GOVERNMENT OR AGENCIES, ORGANISATION BY YOU OR SPOUSE:

1/ Name of person serving: TRAN THI LANG, Việt Hùng, Long Hòa, Gò Công.
2/ Date: from: 1968 to 1970
3/ Last rank: clerk - GUS steps: not remember
4/ Position title: Secretary of Clerk typist - GUS to: not remember
5/ Unit Office: ACCORD NR 4 CORDS- PHUNG HOANG
EMBASSY Mr. FOURST
Headquarter Team 92 APO 96359 Go Cong province

.../2..

6/ Name of Supervisor: 1-Mr RUDOPH KAISER PSA
2- Cpt EART WILLIAMS ADM OFFICER
3- Cpt EART WILLIAMS ADM OFFICE
4- First Serg. RONALD WILSON Civ ADM

1971. Terminer: 1- Mr PAKER PSA
2- Cl SEVERENT
3- MAjor HACKEY

7/ Reason for separation: Americans went back the US country.

E. US TRAINING IN VIET NAM:

F. ADDITIONAL REMARKS: request to migrate for USA in the Orderly Departure Program(ODP).

HOCHIMINH City, , 1989

TRAN THI LANG

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION
P O BOX 435, ARLINGTON, VA 22205 0635
TELEPHONE 703-560-0058

INTAKE FORM (Two Copies)
MẪU ĐƠN VỀ LÝ-LỊCH

NAME (Ten Tu-nhan) : TRAN (Last (Te. Họ)) THI (Middle (Giua)) LANG (First (Ten goi))

DATE, PLACE OF BIRTH (Nam, noi sinh) : May (Month (Thang)) 13 (Day (Ngay)) 1943 (Year (Nam))

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): _____ Female (Nu): X

MARITAL STATUS (Tinh trang gia dinh): Single (Doc than): ____ Married (Co lap gia dinh): X

ADDRESS IN VIETNAM (Dia chi tai Viet-Nam) : 219 Ấp Việt Hùng, Xã Long Hoa, Thị Xã Go Công

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) ____ No (Khong) X

If Yes (Neu co): From (Tu): _____ To (Den): _____

PLACE OF RE-EDUCATION CAMP (Trai tu): _____

PROFESSION (Nghe nghiep): _____

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): _____

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): _____

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): Clerk Typist

from : 1967 Date (Nam): 1970

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap do chi ODP): Yes (Co): _____
IV Number (So ho so): _____
No (Khong): X

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): (07)
(Than nhan thap tung) Xin ghi ten sau vai day de chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 113/8 Nguyen Thien Thuat
Phuong 1, Quan 3, TP.HCM

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro): _____

U.S. CITIZEN (Quoc tich Hoa-Ky): Yes (co): _____ No (Khong): _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): _____

NAME & SIGNATURE: _____

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) _____

DATE: JUNE (Month (Thang)) 13 (Day (Ngay)) 1989 (Year (Nam))

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

| NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES | DATE OF BIRTH | RELATIONSHIP TO PA |
|---|---|---|
| 1. DUONG VAN BI | 1939 | Husband |
| 2. DUONG NU BICH THAO | 2-8-1968 | Daughter |
| 3. DUONG BA DAT | 3-7-1971 | Son |
| 4. DUONG DUY DAT | 8-6-1973 | Son |
| 5. DUONG PHUOC DAT | 20-2-1975 | Son |
| 6. DUONG HIEU DAT | 23-3-1977 | Son |
| 7. DUONG BUU DAT | 3-5-1979 | Son |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |

ADDRESS : (If different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :
Unit/Office : MACCORD MR-4 CORDS
EMBASSY HEADQUARTER TEAM 92 APO 96359 GO CONG PROV.

Bảo Lãm Cựu Tù Nhân Cải Tạo

Name of supervisor :
1) Mr. RUDOPH KAISER PSA
2) Cpt. EARL WILLIAMS ADM Officer
3) Cpt. EARL WILLIAMS ADM Officer
4) First Serg. RONALD WILSON CIV. ADM.

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ
VIỆT NAM
P.O. BOX 5435
Arlington, VA 22205-0635
Nếu có thắc mắc, xin viết thư về địa chỉ trên hoặc
gọi điện thoại số (703) 560-0058 (Bà Thọ)

# ảo Lãnh Cựu Tù Nhân Cải Tạo
# heo Cách Đoàn Tụ

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NH N CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POL ICAL PRISONERS ASSOCIATION

PO BOX 5435 ARL GTON VA 22205-0635
TELEPHONE 703-560-0058

IV # _____

VEWL.# _____

I-171 : ___Yes ___No

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM **TRAN** (Last) **THI** (Middle) **LANG** (First)

Current Address **219 Ấp Việt Hùng, Xã Long Hoa, Thị Xã Gò Công**

Date of Birth **May 1$^{5}$, 1943** Place of Birth **Viet Hung, Long Hoa, Go Cong**

Previous Occupation(before 1975)_____
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From ___/___/___ To ___/___/___

3. SPONSOR'S NAME: **DUONG BA TICH**
Name

**8021/139 PS Treet Sumery BLV3 W6P9 CANADA**
Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

| Name, Address & Telephone | Relationship |
|---|---|
| | |
| | |
| | |

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

THAM CHIEU : QD. so I3.352/TH/Q93/TQT/NV/4
Ngay 30.I2.I969 cua BTL/Q9.III ( 49 )

VIET NAM CONG HOA
BO QUOC PHONG
BO TONG THAM MUU/QLVNCH
PHONG TONG QUAN TRI
TRUNG TAM QUAN TRI TRUNG UONG

So:I4737/TTQTTU/DH/NV/TS/GN/MD.I

# GIAY HUNG CHI GIAI NGU

Chi Huy Trương Trung Tam Quan Tri Trung Ương

Chung nhan :

Ha Si / QD. DUONG VAN BI so quan 59A/I5I.462 sanh ngay I939

tai GIA DINH con ông không và bà không

Nhập ngũ vào QUAN LUC VIET NAM CONG HOA ngày 03 tháng II năm I966

CẦN SỐ LẠI BẢN CHÁNH KHI THÂU DỤNG

Da được giai ngu ngay IO tháng 03 năm I970

LY DO : MIEN DICH VINH VIEN SO I ( CAP DUONG VINH VIEN SO1 CCD. )

Đương sự khai về cư ngu tai 246/ D Pasteur SAI GON.

NƠI NHAN :
Đương sự I/3
Văn kho 2/3
Lưu. 3/3

" Ảnh và dấu nối "

KBC. 4.204 ngay 05 thang 05 năm I970
Thieu Ta DUONG NGOC BAO
Chi Huy Trương Trung Tam Quan Tri Trung Ương
( Ky ten va dong dau )

- SAO Y BAN CHINH -

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ CỰU CHIẾN-BINH
NHA HÀNH-CHÁNH
Ngày 8 tháng 5 năm 1970
TL. Giám-Đốc Nha Hành-Chánh
Đại-Uy NHỮ-ĐẠNG-HÙA
Sĩ Quan Quản Trị

NHA HÀNH-CHÁNH
BỘ CỰU-CHIẾN-BINH

Phòng Nhân-Viên Quân-Sự

Thỉnh Bà

Xin Bà cáo lỗi cho tôi kém theo mảnh giấy này. Bà vui lòng tôi đã gởi hồ sơ trễ Bà, lý do ở thôn quê. ở thấy mặt trời mặt trong như ếch ngồi đáy vòng Bà đừng cười. Thật vậy ngày 2 bữa sáng cày chiều cấy tôi tám tất ít hàng mong Bà thông cảm hoàn cảnh gia đình chúng tôi xin Bà hướng dẫn trả lời cho chúng tôi đang lo chuẩn bị hồ sơ để gởi Bà.

Thành thật cám ơn Bà và chúc Bà và Hội được vạn an.

Ngày 27-06 1989

Kính thỏ

Huy

Trần Thị Lang

FROM: Trần Thị Lang
213/8 Nguyễn Thị Ân Thuật
T.P. Hồ Chí Minh

QUAN 6
28 6 89
70300

VIỆT-NAM
VN 9999
BƯU CHÍNH
SỐ MÁY S 5007

70300 QUAN 6
R 087

MÁY BAY
PAR AVION

AR BẢO NHẬN

TO: Kính gởi, Bà Khuê Minh Thỏ
P.O. BOX 5435 ARlington
WA 22205-0635
USA

VIỆT-NAM
VN 5341
BƯU CHÍNH
SỐ MÁY S 5007

QUAN 6
28 6 89
70300

PAR AVION VIA AIR MAIL

COMPUTERIZED

Hồ sơ chưa
vào comp. ở hộp
tiêu chuẩn
7/12/89
KD

TRAN-THI. LANG
US Empl.

C O N T R O L

_____ Card
__x__ Doc.Request;Form 08/10/89
_____ Release Order
_____ Computer
_____ Form ''D''
_____ ODP/Date _____
_____ Membership;Letter